**BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM MÔN HÓA HỌC 8 BÀI 42:**

**NỒNG ĐỘ DUNG DỊCH**

**Câu 1:**  Nồng độ của dung dịch tăng nhanh nhất khi nào?

**A.** Tăng lượng chất tan đồng thời tăng lượng dung môi

**B.** Tăng lượng chất tan đồng thời giảm lượng dung môi

**C.** Tăng lượng chất tan đồng thời giữ nguyên lượng dung môi

**D.** Giảm lượng chất tan đồng thời giảm lượng dung môi

**Câu 2:**  Hòa tan 40g đường với nước được dung dịch đường 20%. Tính khối lượng dung dịch đường thu được

**A.** 150 gam **B.** 170 gam **C.** 200 gam **D.** 250 gam

**Câu 3:**  Hòa tan CuSO4 40% trong 90 gam dung dịch. Số mol cần tìm là

**A.** 0,225 mol **B.** 0,22 mol **C.** 0,25 mol **D.** 0,252 mol

**Câu 4:**  Độ tan của NaCl trong nước ở 90∘C là 50 gam. Nồng độ % của dung dịch NaCl não hòa ở 90∘C là:

**A.** 30,33% **B.** 33,33% **C.** 34,23% **D.** 35,42%

**Câu 5:**  Hòa tan 300 ml Ba(OH)2 0,4M. Tính khối lượng cuả Ba(OH)2

**A.** 20,52 gam **B.** 2,052 gam **C.** 4,75 gam **D.** 9,474 gam

**Câu 6:**  Nồng độ mol của dung dịch chứa 25 gam NaOH trong 1250 ml dung dịch là:

**A.** 0,5 M **B.** 0,25 M **C.** 0,45 M **D.** 1M

**Câu 7:**  Cho 94 gam K2O phản ứng với nước để được dung dịch KOH 5,6%. Khối lượng nước cần dùng là:

**A.** 1940 gam **B.** 1953 gam **C.** 1906 gam **D.** 1962 gam

**Câu 8:**  Dung dich HCl 25% (D = 1,198 g/ml). Tính CM

**A.** 8 M **B.** 8,2 M **C.** 7,9 M **D.** 6,5 M

**Câu 9:**  Phát biểu nào sau đây đúng khi nói về nồng độ mol của dung dịch?

**A.** Nồng độ mol là số mol chất tan trong một lít dung dịch

**B.** Nồng độ mol là số gam chất tan trong một lít dung dịch

**C.**  Nồng độ mol là số mol chất tan trong một lít dung môi

**D.** Nồng độ mol là số gam chất tan trong một lít dung môi

**Câu 10:**  Dung dich NaOH 4M (D = 1,43 g/ml). Tính C%

**A.** 11% **B.** 12,2% **C.** 11,19% **D.** 11,179%

**Câu 11:**  Số mol trong 400 ml NaOH 6M là

**A.** 1,2 mol **B.** 2,4 mol **C.** 1,5 mol **D.** 4 mol

**Câu 12:**  Tính nồng độ mol của 456 ml Na2CO3 10,6 gam

**A.** 0,32 M **B.** 0,129 M **C.** 0,2 M **D.** 0,219 M

**Câu 13:**  Hòa tan 50 g đường với nước được dung dịch đường 10%. Tính khối lượng nước cần cho pha chế dung dịch

**A.** 250 gam **B.** 450 gam **C.** 50 gam **D.** 500 gam

**Câu 14:**  Hòa tan 20 gam Na2SO3.10H2O vào 128 gam nước. Nồng độ phần trăm của dung dịch thu được là:

**A.** 5% **B.** 4% **C.** 3% **D.** 2%

**Câu 15:**  Dung dịch KOH 14% có D=1,13 g/ml. Nồng độ mol của dung dịch này là:

**A.** 3,34 M **B.** 2,825 M **C.** 2,736 M **D.** 3,742 M

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CÂU** | **ĐA** | **CÂU** | **ĐA** | **CÂU** | **ĐA** |
| 1 | B | 6 | A | 11 | B |
| 2 | C | 7 | C | 12 | D |
| 3 | A | 8 | B | 13 | B |
| 4 | B | 9 | A | 14 | A |
| 5 | A | 10 | C | 15 | B |